

Số: 05 /2014/QĐ-UBND

Bạc Liêu, ngày 23 tháng 5 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định về xây dựng hộ gia đình, khóm, ấp,
xã, phường, thị trấn, cơ quan, doanh nghiệp, nhà trường
đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh, trật tự”**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị quyết số 09/1998/NQ-CP ngày 31 tháng 7 năm 1998 của Chính phủ về tăng cường công tác phòng, chống tội phạm trong tình hình mới;

Căn cứ Quyết định số 138/1998/QĐ-TTg ngày 31 tháng 7 năm 1998 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình quốc gia phòng, chống tội phạm;

Căn cứ Thông tư số 23/2012/TT-BCA ngày 27 tháng 4 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về khu dân cư, xã, phường, thị trấn, cơ quan, doanh nghiệp, nhà trường đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh trật tự”;

Xét đề nghị của Giám đốc Công an tỉnh Bạc Liêu tại Tờ trình số 18/TT-CABL ngày 03 tháng 3 năm 2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về xây dựng hộ gia đình, khóm, ấp, xã, phường, thị trấn, cơ quan, doanh nghiệp, nhà trường đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh, trật tự”.

Điều 2. Giao Giám đốc Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành, Đoàn thể cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố Bạc Liêu tổ chức triển khai thực hiện nội dung Quyết định này.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Công an tỉnh, Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành, Đoàn thể cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Bạc Liêu chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thi hành Quyết định này.

Quyết định có hiệu lực thi hành sau 10 ngày, kể từ ngày ký ban hành và bãi bỏ Quyết định số 262/QĐ-UBND ngày 17 tháng 4 năm 2006 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu về việc phê duyệt Chương trình số 67/CTr-BCĐ-138 của Ban Chỉ đạo 138 tỉnh về xây dựng gia đình, cơ quan, doanh nghiệp, xóm, ấp “An toàn, về an ninh trật tự”./.

Nơi nhận: ^{ph}

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật - Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy; HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, PCVP VX, NC-TCD;
- Sở Tư pháp;
- Trường phòng NC-PC;
- Trung tâm Công báo - Tin học;
- Chuyên viên khối;
- Lưu: VT, (AL.19).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Thị Ái Nam

QUY ĐỊNH

**Xây dựng hộ gia đình, khóm, ấp, xã, phường, thị trấn,
cơ quan, doanh nghiệp, nhà trường đạt tiêu chuẩn
“An toàn về an ninh, trật tự”**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 05 /2014/QĐ-UBND
ngày 23 tháng 5 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu)*

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về nguyên tắc, tiêu chí, phân loại, trình tự, thủ tục, thẩm quyền xét duyệt, công nhận hộ gia đình, khóm, ấp, xã, phường, thị trấn, cơ quan, doanh nghiệp, nhà trường đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh, trật tự” (sau đây viết gọn là “An toàn về ANTT”) trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với:

1. Hộ gia đình, khóm, ấp, xã, phường, thị trấn;
2. Cơ quan, doanh nghiệp, nhà trường;
3. Cơ quan, tổ chức và các cá nhân có liên quan đến việc xét duyệt, công nhận hộ gia đình, khóm, ấp, xã, phường, thị trấn, cơ quan, doanh nghiệp, nhà trường đạt tiêu chuẩn “An toàn về ANTT”.

Điều 3. Nguyên tắc chung

1. Việc xét duyệt, công nhận hộ gia đình, khóm, ấp, xã, phường, thị trấn, cơ quan, doanh nghiệp, nhà trường đạt tiêu chuẩn “An toàn về ANTT” được thực hiện mỗi năm một lần và chỉ áp dụng với những trường hợp có đăng ký phần đầu đạt tiêu chuẩn;

2. Việc xét duyệt, công nhận đạt tiêu chuẩn “An toàn về ANTT” phải bảo đảm chính xác, công khai, dân chủ và đúng quy định.

3. Các tiêu chí để xây dựng hộ gia đình, khóm, ấp, xã, phường, thị trấn, cơ quan, doanh nghiệp, nhà trường đạt tiêu chuẩn “An toàn về ANTT” phải được công khai, phổ biến kịp thời.

4. Xây dựng hộ gia đình, khóm, ấp, xã, phường, thị trấn, cơ quan, doanh nghiệp, nhà trường đạt tiêu chuẩn “An toàn về ANTT” phải được lồng ghép với việc thực hiện phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” và các chương trình, phong trào cách mạng có liên quan.

Chương II

QUY ĐỊNH CÁC TIÊU CHÍ, TRÌNH TỰ, THỦ TỤC VÀ THẨM QUYỀN XÉT, CÔNG NHẬN AN TOÀN VỀ AN NINH TRẬT TỰ

Điều 4. Tiêu chí để công nhận hộ gia đình đạt tiêu chuẩn “An toàn về ANTT”

1. Hàng năm, hộ gia đình ký cam kết giao ước thi đua xây dựng gia đình đạt tiêu chuẩn “An toàn về ANTT”; chấp hành nghiêm túc các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; tích cực tham gia các phong trào cách mạng và hưởng ứng nhiệt tình vào các hoạt động xã hội, từ thiện của địa phương.

2. Gia đình hòa thuận, gương mẫu thực hiện nếp sống văn minh, bảo vệ và giữ gìn vệ sinh môi trường. Xây dựng và thắt chặt tình làng nghĩa xóm, đoàn kết, tương trợ giúp đỡ lẫn nhau trong khóm, ấp và cộng đồng; kịp thời hòa giải các mâu thuẫn, tranh chấp trong nội bộ gia đình, gia đình với người xung quanh. Không để thành viên trong gia đình có hành vi vi phạm pháp luật; không tham gia vào các tệ nạn xã hội; không để xảy ra tai nạn; bảo vệ tốt tài sản trong gia đình và tham gia bảo vệ tài sản của tập thể và các công trình công cộng trên địa bàn dân cư.

3. Luôn nâng cao tinh thần cảnh giác; phối hợp cùng nhân dân trong khóm, ấp tham gia đấu tranh phòng, chống các loại tội phạm, bài trừ tệ nạn xã hội, tố giác tội phạm; tham gia quản lý, giáo dục, cảm hóa người lầm lỗi trong địa bàn dân cư.

4. Tham gia xây dựng Đảng, chính quyền, đoàn thể trên địa bàn dân cư ngày càng trong sạch vững mạnh.

5. Hưởng ứng, thực hiện tốt các quy định về an toàn giao thông; phòng, chống cháy nổ; phòng, chống tai nạn, thiên tai, dịch bệnh.

6. Thực hiện tốt công tác bình đẳng giới; phòng, chống bạo lực gia đình; chăm sóc sức khỏe, giáo dục con cháu chấp hành các quy định của pháp luật.

Điều 5. Tiêu chí để công nhận khóm, ấp đạt tiêu chuẩn “An toàn về ANTT”

1. Hàng năm, có đưa chỉ tiêu xây dựng khóm, ấp an toàn về an ninh trật tự vào chỉ tiêu kinh tế - xã hội của địa phương; khóm, ấp có bản đăng ký phần đầu đạt tiêu chuẩn “An toàn về ANTT” và 100% hộ gia đình trong khóm, ấp ký cam kết giao ước thi đua xây dựng gia đình đạt tiêu chuẩn “An toàn về ANTT”.

2. Triển khai, thực hiện công khai, kịp thời và có hiệu quả các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, có mô hình tự quản, tự phòng về an ninh, trật tự ở khóm, ấp.

3. Không để trên địa bàn khóm, ấp xảy ra các hoạt động sau:
- a) Chống Đảng, chống chính quyền, phá hoại khối đại đoàn kết dân tộc;
 - b) Phá hoại các mục tiêu, công trình kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh, quốc phòng;
 - c) Tuyên truyền, phát triển đạo trái pháp luật; hoạt động ly khai, đòi tự trị, gây rối an ninh, trật tự;
 - d) Mâu thuẫn, tranh chấp phức tạp trong nội bộ nhân dân; khiếu kiện đông người và khiếu kiện vượt cấp trái pháp luật.
4. Thực hiện các hoạt động phòng ngừa các loại tội phạm, tai nạn, tệ nạn xã hội và các vi phạm pháp luật khác, bao gồm:
- a) Kiểm chế, làm giảm các loại tội phạm, tệ nạn xã hội và vi phạm pháp luật khác so với năm trước;
 - b) Không để xảy ra tội phạm nghiêm trọng và không có công dân phạm tội nghiêm trọng trở lên; nếu xảy ra tội phạm phải được phát hiện và báo cáo ngay cấp có thẩm quyền để xử lý kịp thời;
 - c) Không để hình thành băng, nhóm, tụ điểm phức tạp về trật tự xã hội; không phát sinh người mắc tệ nạn xã hội trên địa bàn;
 - d) Không để xảy ra cháy, nổ, tai nạn giao thông và tai nạn lao động nghiêm trọng do công dân của khóm, ấp gây ra;

5. Công an viên, Bảo vệ dân phố, Dân phòng hoàn thành tốt nhiệm vụ; không có Công an viên, Bảo vệ dân phố, Dân phòng bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên.

Điều 6. Tiêu chí để công nhận xã, phường, thị trấn đạt tiêu chuẩn “An toàn về ANTT”

- 1. Hàng năm, Đảng ủy có Nghị quyết, Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn có kế hoạch về công tác bảo đảm an ninh, trật tự; có bản đăng ký phân đầu đạt tiêu chuẩn “An toàn về ANTT”;
- 2. Đạt các chỉ tiêu quy định tại Khoản 2, Khoản 3, Khoản 4 Điều 5 của quy định này;
- 3. Hàng năm, Công an xã, phường, thị trấn, Bảo vệ dân phố phải đạt danh hiệu “Đơn vị tiên tiến” trở lên; không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên.
- 4. Có 70% trở lên số khóm, ấp trong xã, phường, thị trấn được công nhận đạt tiêu chuẩn “An toàn về ANTT”.

Điều 7. Tiêu chí để công nhận cơ quan, doanh nghiệp đạt tiêu chuẩn “An toàn về ANTT”

1. Hàng năm, cấp ủy Đảng có Nghị quyết (đối với nơi có tổ chức Đảng), người đứng đầu cơ quan, doanh nghiệp có kế hoạch về công tác bảo đảm an ninh, trật tự; có bản đăng ký phần đầu đạt tiêu chuẩn “An toàn về ANTT”; có nội quy, quy chế bảo vệ cơ quan, doanh nghiệp, bảo vệ bí mật nhà nước, bảo vệ chính trị nội bộ, phòng, chống cháy, nổ và 100% cán bộ, công nhân viên ký cam kết giao ước thi đua thực hiện tốt các nội quy, quy chế và xây dựng cơ quan, doanh nghiệp đạt tiêu chuẩn “An toàn ANTT”.

2. Triển khai, thực hiện có hiệu quả các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; có kế hoạch phối hợp với chính quyền địa phương và cơ quan Công an trong công tác bảo đảm an ninh, trật tự; phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội trên địa bàn; có mô hình tự phòng, tự quản, tự bảo vệ về an ninh, trật tự; tự bảo vệ vật tư, tài sản trong cơ quan, doanh nghiệp; có thiết bị phòng, chữa cháy theo quy định của pháp luật.

3. Kịp thời giải quyết tốt các vướng mắc trong nội bộ; đảm bảo thực hiện tốt quyền và lợi ích chính đáng của cán bộ, công nhân viên chức và người lao động; không để xảy ra các hoạt động khiếu kiện đông người, đình công trái pháp luật; không có mất trộm tài sản có giá trị lớn, để lộ công nghệ, bí mật nhà nước, cháy, nổ, tai nạn lao động nghiêm trọng. Không có cán bộ, công nhân viên phạm tội hoặc mắc tệ nạn xã hội.

4. Xây dựng lực lượng bảo vệ chuyên trách và bán chuyên trách trong sạch, vững mạnh, hàng năm đạt danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến” trở lên; không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên.

5. Đạt từ 70% số đơn vị trực thuộc (phòng, ban, tổ, đội...) trở lên đạt danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”.

Điều 8. Tiêu chí để công nhận nhà trường đạt tiêu chuẩn “An toàn về ANTT”

1. Hàng năm, cấp ủy Đảng có Nghị quyết (đối với những nơi có tổ chức Đảng), Ban giám hiệu (Ban giám đốc) nhà trường có kế hoạch về công tác bảo đảm an ninh, trật tự; có bản đăng ký phần đầu đạt tiêu chuẩn “An toàn về ANTT”; có nội quy, quy chế bảo vệ nhà trường, bảo vệ chính trị nội bộ, quản lý giáo dục người học; phòng, chống cháy, nổ và 100% cán bộ, giáo viên, công nhân viên, người học từ cấp trung học cơ sở trở lên ký cam kết thực hiện các nội quy, quy chế và xây dựng nhà trường đạt tiêu chuẩn “An toàn về ANTT” gắn với các phong trào thi đua trong hệ thống giáo dục quốc dân.

2. Triển khai thực hiện có hiệu quả các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; có kế hoạch phối hợp giữa nhà trường – chính quyền địa phương – gia đình người học (nếu người học là học sinh phổ thông) trong công tác bảo đảm an ninh, trật tự trường học và quản lý, giáo dục người học. Có mô hình tự phòng, tự quản, tự bảo vệ về an ninh, trật tự trong nhà trường, ký túc xá và nhà trọ; có thiết bị phòng, chữa cháy theo quy định của pháp luật.

3. Không để xảy ra các hoạt động gây rối, biểu tình, lập các hội, nhóm, tuyên truyền phát triển đạo, khiêu khích và tụ tập đông người trái với quy định của pháp luật; không để xảy ra tội phạm và bạo lực học đường; không có cán bộ, giáo viên, công nhân viên, người học phạm tội hoặc mắc tệ nạn xã hội; không để xảy ra cháy, nổ, tai nạn lao động nghiêm trọng.

4. Xây dựng lực lượng bảo vệ chuyên trách và bán chuyên trách (nếu có) trong sạch, vững mạnh. Phân loại thi đua hàng năm đạt danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến” trở lên; không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên.

5. Có 70% số đơn vị trực thuộc (khoa, phòng, tổ, bộ môn...) trở lên đạt danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”.

Điều 9. Thời gian đánh giá, phân loại mức độ đạt tiêu chuẩn “An toàn về ANTT”

1. Căn cứ vào mức độ đạt các tiêu chí “An toàn về ANTT” của các chủ thể quy định tại các Điều 4, 5, 6, 7 và 8 của Quy định này để chia thành hai loại: Đạt và chưa đạt tiêu chuẩn “An toàn về ANTT”, cụ thể là:

a) Các hộ gia đình, khóm, ấp, xã, phường, thị trấn, cơ quan, doanh nghiệp, nhà trường đạt các tiêu chí được quy định tại các điều 4, 5, 6, 7 và 8 của Quy định này thì được công nhận đạt tiêu chuẩn “An toàn về ANTT”.

b) Các hộ gia đình, khóm, ấp, xã, phường, thị trấn, cơ quan, doanh nghiệp, nhà trường chưa đạt các tiêu chí được quy định tại các điều 4, 5, 6, 7 và 8 của Quy định này thì chưa đạt tiêu chuẩn “An toàn về ANTT”.

2. Mốc tính thời gian đánh giá phân loại thực hiện theo quy định sau:

a) Đối với hộ gia đình, khóm, ấp: Mốc thời gian tính từ ngày 31 tháng 10 năm trước đến ngày 31 tháng 10 năm sau;

b) Đối với xã, phường, thị trấn, cơ quan, doanh nghiệp: Mốc thời gian tính từ ngày 30 tháng 11 năm trước đến ngày 30 tháng 11 năm sau;

c) Đối với nhà trường: Mốc thời gian tính từ tổng kết năm học trước đến tổng kết năm học sau.

Điều 10. Trình tự, thủ tục, hồ sơ đề nghị công nhận đạt tiêu chuẩn “An toàn về ANTT”

1. Trình tự, thủ tục đề nghị công nhận đạt tiêu chuẩn “An toàn về ANTT”

a) Hàng năm, căn cứ bản đăng ký giao ước thi đua của hộ gia đình, khóm, ấp; Trưởng khóm, ấp chủ trì cuộc họp cùng Bí thư chi bộ Đảng, Trưởng Ban công tác Mặt trận, đại diện các tổ chức đoàn thể quần chúng và Công an viên (ở địa bàn chưa bố trí tổ chức Công an chính quy), Cảnh sát khu vực, Bảo vệ dân phố (ở địa bàn thành thị) để kiểm điểm, đánh giá tình hình, kết quả thực hiện xây dựng hộ gia đình, khóm, ấp đạt tiêu chuẩn “An toàn về ANTT” và hoàn thành các thủ tục hồ sơ gửi về Thường trực Ban Chỉ đạo 138 cấp xã, phường, thị trấn (Ban Chỉ đạo 138 cấp xã).

b) Thường trực Ban chỉ đạo 138 cấp xã có trách nhiệm xem xét, thẩm định hồ sơ và báo cáo đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân cùng cấp xét duyệt, công nhận hộ gia đình, khóm, ấp đạt tiêu chuẩn “An toàn về ANTT”; đồng thời, kiểm điểm, đánh giá tình hình, kết quả thực hiện xây dựng xã, phường, thị trấn đạt tiêu chuẩn “An toàn về ANTT” và hoàn tất thủ tục hồ sơ gửi về Thường trực Ban chỉ đạo 138 cấp huyện, thành phố thuộc tỉnh (sau đây gọi chung là cấp huyện);

c) Thường trực Ban chỉ đạo 138 cấp huyện có trách nhiệm xem xét, thẩm định hồ sơ và báo cáo đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân cùng cấp xét duyệt, công nhận xã, phường, thị trấn đạt tiêu chuẩn “An toàn về ANTT”.

d) Người đứng đầu các cơ quan, doanh nghiệp, nhà trường chủ trì cuộc họp gồm đại diện cấp ủy Đảng, các tổ chức đoàn thể, đại diện Ban chỉ đạo 138 địa phương nơi có trụ sở của đơn vị và đại diện cơ quan có thẩm quyền quản lý để kiểm điểm, đánh giá tình hình, kết quả thực hiện xây dựng cơ quan, doanh nghiệp, nhà trường đạt tiêu chuẩn “An toàn về ANTT” và hoàn thành các thủ tục hồ sơ báo cáo cấp có thẩm quyền (qua Thường trực Ban chỉ đạo 138 cùng cấp) để xem xét.

2. Hồ sơ đề nghị xét duyệt, công nhận đạt tiêu chuẩn “An toàn về ANTT” bao gồm:

a) Tờ trình của khóm, ấp, xã, phường, thị trấn, cơ quan, doanh nghiệp, nhà trường;

b) Báo cáo kết quả xây dựng của khóm, ấp có chữ ký của Trưởng khóm, ấp; báo cáo kết quả xây dựng của xã, phường, thị trấn, cơ quan, doanh nghiệp, nhà trường có chữ ký, đóng dấu của người đứng đầu cơ quan, đơn vị đề nghị;

c) Danh sách và bản đăng ký phần đầu của hộ gia đình, khóm, ấp, cơ quan, doanh nghiệp, nhà trường đạt tiêu chuẩn “An toàn về ANTT”;

d) Biên bản cuộc họp của cơ quan, đơn vị trình, đề nghị công nhận và các tài liệu khác có liên quan (nếu có).

3. Kết quả công nhận hộ gia đình, khóm, ấp, xã, phường, thị trấn, cơ quan, doanh nghiệp, nhà trường đạt tiêu chuẩn “An toàn về ANTT” làm cơ sở đề nghị xét khen thưởng hàng năm về phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc và là căn cứ để xét, công nhận các danh hiệu khác có liên quan.

Điều 11. Thẩm quyền xét duyệt, công nhận đạt tiêu chuẩn “An toàn về ANTT”

1. Ủy ban nhân dân cấp xã xét duyệt, công nhận đạt tiêu chuẩn “An toàn về ANTT” cho các hộ gia đình, khóm, ấp, nhà trường thuộc thẩm quyền quản lý.

2. Ủy ban nhân dân cấp huyện xét duyệt, công nhận đạt tiêu chuẩn “An toàn về ANTT” cho các xã, phường, thị trấn; các cơ quan, doanh nghiệp, nhà trường thuộc thẩm quyền quản lý và các cơ quan, doanh nghiệp, nhà trường thuộc thẩm quyền quản lý của các cơ quan cấp tỉnh đóng trên địa bàn huyện, theo sự phân công, phân cấp.

3. Giao Công an tỉnh xét duyệt, công nhận đạt tiêu chuẩn “An toàn về ANTT” cho các cơ quan, doanh nghiệp, nhà trường thuộc thẩm quyền quản lý và các cơ quan, doanh nghiệp, nhà trường thuộc thẩm quyền quản lý của các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh, theo sự phân công, phân cấp.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 12. Trách nhiệm của các cơ quan, ban, ngành

1. Ban Chỉ đạo 138 các cấp phối hợp với Ban Chỉ đạo phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, hướng dẫn cho các cấp, các ngành tổ chức triển khai các tiêu chí “Hộ gia đình, xóm, ấp, xã, phường, thị trấn, cơ quan, doanh nghiệp, nhà trường an toàn về ANTT”.

2. Trách nhiệm cụ thể của một số cơ quan, ban, ngành trong công tác phối hợp xây dựng hộ gia đình, xóm, ấp, xã, phường, thị trấn, cơ quan, doanh nghiệp, nhà trường “An toàn về ANTT” như sau:

a) Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh có trách nhiệm phòng ngừa, ngăn chặn tội phạm trong quân nhân. Đồng thời, phối hợp với Công an tỉnh và các cơ quan bảo vệ pháp luật đấu tranh phòng, chống tội phạm, kiểm tra công tác quản lý vũ khí, vật liệu nổ trong các ngành, các cơ quan, đơn vị, tổ chức ngoài quân đội, thu hồi số vũ khí tàng trữ, sử dụng trái phép bên ngoài. Tiến hành công tác hành quân dã ngoại, kết hợp vận động nhân dân tham gia phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc với giáo dục, cảm hoá người lầm lỗi tại cộng đồng dân cư, góp phần giữ gìn an ninh trật tự nơi đóng quân, xây dựng địa bàn an toàn, đơn vị an toàn. Lực lượng dân quân tự vệ phối hợp chặt chẽ với Công an xã, phường, thị trấn thực hiện nhiệm vụ tuần tra kiểm soát và xây dựng các tổ chức quần chúng làm công tác bảo vệ an ninh trật tự ở cơ sở.

b) Đài Phát thanh - Truyền hình, Báo Bạc Liêu, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Tư pháp cùng các ngành có liên quan đẩy mạnh công tác tuyên truyền giáo dục kiến thức pháp luật, trách nhiệm của công dân trong chấp hành pháp luật và tham gia phòng, chống tội phạm. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá” với xây dựng hộ gia đình, xóm, ấp, xã, phường, thị trấn, cơ quan, doanh nghiệp, nhà trường đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh trật tự”.

c) Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Y tế tiến hành phối hợp với các ngành chức năng, đẩy mạnh công tác tuyên truyền phòng chống các loại tội phạm và tệ nạn xã hội trong ngành và trong học sinh, sinh viên, phòng chống ma túy xâm nhập học đường. Giáo dục nâng cao ý thức chấp hành pháp luật, ngăn chặn các loại hình văn hoá phẩm độc hại, đồi trụy vào trong trường học.

d) Sở Lao động, Thương binh và Xã hội phối hợp cùng với Công an tỉnh thực hiện tốt công tác quản lý, giáo dục đối tượng đã chấp hành xong hình phạt,

cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng về địa phương. Đồng thời, tổ chức các hoạt động dạy nghề trong các Trung tâm Giáo dục - Lao động xã hội, giới thiệu việc làm cho số đối tượng sửa chữa tốt, mãn hạn tù, ở cơ sở giáo dục - chữa bệnh, trường giáo dưỡng được tha về có việc làm ổn định; chủ động đề ra các kế hoạch xoá đói giảm nghèo, giải quyết việc làm, giảm tỷ lệ thất nghiệp, trẻ em lang thang, cơ nhỡ phát triển trên địa bàn dân cư.

3. Lực lượng Công an trong tỉnh chủ động làm tốt vai trò tham mưu và phối hợp với cấp ủy, chính quyền các cấp, tổ chức triển khai thực hiện tốt phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” gắn với “Xây dựng hộ gia đình, xóm, ấp, xã, phường, thị trấn, cơ quan, doanh nghiệp, nhà trường đạt tiêu chuẩn “An toàn về ANTT” theo tiêu chí mới và thực hiện phương châm “An toàn - Đoàn kết - Văn hóa” với các phong trào cách mạng khác của địa phương. Cụ thể:

a) Chủ động trong công tác nắm tình hình, dự báo về âm mưu, phương thức, thủ đoạn hoạt động của các loại đối tượng: Chính trị, hình sự, kinh tế, ma túy... và tệ nạn xã hội để phối hợp với các Ban, Ngành, Đoàn thể, Mặt trận tổ quốc và các tổ chức thành viên, tiến hành các biện pháp phòng ngừa nghiệp vụ, phòng ngừa xã hội, kịp thời ngăn chặn âm mưu, hoạt động của các loại tội phạm trên địa bàn dân cư.

b) Thường xuyên nắm, rà soát, quản lý, phân loại các loại đối tượng trên địa bàn dân cư để làm tham mưu cho Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn chỉ đạo, phân công cho các Ban, Ngành tham gia quản lý, giáo dục, cảm hóa đối tượng trên địa bàn dân cư; chủ động tạo điều kiện giúp đỡ số đối tượng sửa chữa tốt, có việc làm ổn định và tái hòa nhập cộng đồng.

c) Áp dụng các biện pháp cần thiết, theo quy định của pháp luật và phối hợp với các ngành trong tổ chức tấn công trấn áp với các loại tội phạm và tệ nạn xã hội; triệt xoá các băng, nhóm, tụ điểm phức tạp về an ninh trật tự trên địa bàn dân cư, kịp thời đưa ra truy tố, xét xử trước pháp luật.

Điều 13. Đề nghị Mặt trận Tổ quốc, Đoàn Thanh niên, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Liên đoàn Lao động, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh và các tổ chức kinh tế xã hội... vận động Đoàn viên, Hội viên và nhân dân tích cực tham gia phong trào xây dựng gia đình, xóm, ấp, xã, phường, thị trấn an toàn về an ninh trật tự; chủ động phối hợp, thống nhất hành động giữa các lực lượng, các ngành, các cấp chính quyền, các tổ chức xã hội, vận động nhân dân sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật, thực hiện tốt quy chế dân chủ trong giữ gìn an ninh trật tự, tích cực tham gia công tác phát hiện, tố giác và phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội trên địa bàn tỉnh.

Điều 14. Trách nhiệm thi hành

1. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, Các cơ quan, ban, ngành, thành viên BCD 138 các cấp tổ chức triển khai đến các cấp, các ngành, vận động mọi tầng lớp nhân dân tham gia thực hiện Quy định này.

2. Giao Công an tỉnh có trách nhiệm triển khai thực hiện Quy định này và thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, tổng hợp tình hình báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh./

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Le Thị Sĩ Nam